

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2018/HSST
Ngày 21/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Xuân Dừng
2. Bà Tống Thị Điệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 196/2018/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN V**, sinh ngày: 19/02/1988; Tại: tỉnh Thanh Hóa;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;
Nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12;
Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955, hiện đều trú tại: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột - Có mặt;

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn P – Sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ dân phố 7A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

2. Anh Huỳnh Văn T – Sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 233/13/45, đường X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk –
Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V nghiện ma túy Heroin. Vào khoảng 08 giờ ngày 04/5/2018, Vọng đón xe buýt từ xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk đến thành phố B với mục đích mua ma túy Heroin để sử dụng. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, V xuống xe buýt tại cây xăng dầu 14 đường H, thành phố B thuê xe thô chở đến khu vực đường A, phường T, thành phố B. Tại đây, V gặp 01 người nam giới (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nói hỏi mua ma túy thì người này đồng ý. V đưa cho người nam giới số tiền 280.000 đồng (hai trăm tám mươi ngàn đồng) để mua ma túy Heroin, người thanh niên cầm tiền rồi đi khoảng 05 phút quay lại đưa cho V 01 gói giấy bạc bên trong đựng chất rắn màu trắng, V cầm gói giấy bạc trên đi đến đường A, vào tiệm thuốc tây mua 02 bơm kim tiêm và 02 lọ nước cất sau đó tiếp tục đi xe thô quay lại cây xăng 14, đường H, thành phố B. Khi đi đến ngã ba đường V - C, phường T, thành phố B, V xuống xe đi vào bãi đất trống lấy bơm kim tiêm, nước cất và ma túy Heroin ra sử dụng. V vừa sử dụng ma túy xong thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ trong lòng bàn tay phải của V 01 gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng, V khai nhận là ma túy loại Heroin mua để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết và đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 455/GĐMT-PC54 ngày 09/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1310 gam, loại Heroin. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1063 gam, được niêm phong.

Tại bản cáo trạng số 206/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 206/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2018, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Nguyễn Văn V từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,1063 gam ma túy loại Heroin mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số 455/GĐMT-PC45 ngày 06/5/2018 là vật chứng của vụ án;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Văn V không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, Heroin là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống buông thả, không lành mạnh, nghiện ngập, nên vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/5/2018, tại khu vực ngã ba đường C– V, thành phố B Nguyễn Văn V đã có hành vi tàng trữ 0,1310 gam Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[2]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11* có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân dẫn đến làm lan truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, là người đồng bào dân tộc thiểu số, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy 0,1063 gam ma túy loại Heroin mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số 455/GĐMT-PC45 ngày 06/5/2018 là vật chứng của vụ án;

Tịch thu tiêu hủy 01 bom kim tiêm và 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy 01 bom kim tiêm đã qua sử dụng.

[5]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn V** 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/5/2018.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,1063 gam ma túy loại Heroin mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số 455/GĐMT-PC45 ngày 06/5/2018 là vật chứng của vụ án;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 18/7/2018).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Chánh án TAND Tp. BMT;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Y Kam Ênuôl

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Kam Ênuôl

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Kam Ênuôl

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

H'Năm Bkrông

H'Năm Bkrông

